

Số: 1584 /KH-UBND

Kim Trà, ngày 11 tháng 5 năm 2026

## KẾ HOẠCH

### Điều tra, rà soát người khuyết tật trên địa bàn phường năm 2026

Căn cứ Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật;

Căn cứ Kế hoạch số 251/KH-UBND ngày 06/05/2026 về điều tra, rà soát người khuyết tật trên địa bàn thành phố năm 2026. Ủy ban nhân dân phường ban hành Kế hoạch điều tra, rà soát về người khuyết tật trên địa bàn phường năm 2026 với các nội dung sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

Điều tra, rà soát, thống kê đầy đủ, chính xác người khuyết tật trên địa bàn phường; tạo cơ sở dữ liệu người khuyết tật phục vụ công tác quản lý nhà nước; làm cơ sở xây dựng các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch nhằm thực hiện có hiệu quả các chính sách đối với người khuyết tật theo quy định.

##### 2. Yêu cầu

a) Việc điều tra, rà soát người khuyết tật phải thực hiện đúng quy trình; bảo đảm thu thập đầy đủ, chính xác các thông tin theo Phiếu điều tra;

b) Công tác điều tra, rà soát được tiến hành từ tổ dân phố do Ủy ban nhân dân phường trực tiếp chỉ đạo triển khai và thực hiện. Dữ liệu thu thập phải đảm bảo: đúng, đủ, chính xác, không trùng lặp; được chuẩn hóa, thống nhất về biểu mẫu và cấu trúc thông tin; có khả năng cập nhật, khai thác, sử dụng lâu dài phục vụ công tác quản lý và xây dựng cơ sở dữ liệu người khuyết tật trên địa bàn.

c) Điều tra viên là người nắm rõ, thông thạo tình hình dân cư tại địa bàn, trực tiếp đến từng hộ gia đình để quan sát, phỏng vấn, thu thập thông tin của người khuyết tật; trong toàn bộ quá trình điều tra, thu thập, lưu trữ, xử lý và khai thác dữ liệu phải đảm bảo thông tin cá nhân của người khuyết tật, thể hiện sự tôn trọng, tránh kỳ thị hoặc phân biệt đối xử;

d) Kết quả điều tra, rà soát người khuyết tật được Ủy ban nhân dân các cấp phê duyệt, phải có độ tin cậy cao, được sử dụng để cập nhật thông tin vào cơ sở dữ liệu người khuyết tật phục vụ công tác quản lý, thực hiện các chương trình can thiệp, trợ giúp và các chính sách đối với người khuyết tật.

#### II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHÍ ĐIỀU TRA, RÀ SOÁT

1. Phạm vi: Thực hiện điều tra, rà soát tại 27 Tổ dân phố trên địa bàn phường.

**2. Đối tượng:** Tất cả người khuyết tật đang sinh sống, cư trú trên địa bàn phường (bao gồm: người đã được xác định mức độ khuyết tật và người khuyết tật nhưng chưa được xác định mức độ khuyết tật).

**3. Tiêu chí liên quan đến người khuyết tật:** Căn cứ Luật Người khuyết tật, Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật, cụ thể:

a) Về người khuyết tật: Là người bị khiếm khuyết một hoặc nhiều bộ phận cơ thể hoặc bị suy giảm chức năng được biểu hiện dưới dạng tật khiến cho lao động, sinh hoạt, học tập gặp khó khăn;

b) Về dạng khuyết tật, gồm có: khuyết tật vận động; khuyết tật nghe, nói; khuyết tật nhìn; khuyết tật thần kinh, tâm thần; khuyết tật trí tuệ; khuyết tật khác.

c) Về mức độ khuyết tật

- Người khuyết tật đặc biệt nặng là những người do khuyết tật dẫn đến mất hoàn toàn chức năng, không tự kiểm soát hoặc không tự thực hiện được các hoạt động đi lại, mặc quần áo, vệ sinh cá nhân và những việc khác phục vụ nhu cầu sinh hoạt cá nhân hàng ngày mà cần có người theo dõi, trợ giúp, chăm sóc hoàn toàn;

- Người khuyết tật nặng là những người do khuyết tật dẫn đến mất một phần hoặc suy giảm chức năng, không tự kiểm soát hoặc không tự thực hiện được một số hoạt động đi lại, mặc quần áo, vệ sinh cá nhân và những việc khác phục vụ nhu cầu sinh hoạt cá nhân hàng ngày mà cần có người theo dõi, trợ giúp, chăm sóc;

- Người khuyết tật nhẹ là người khuyết tật không thuộc 02 trường hợp quy định trên.

### **III. NỘI DUNG, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU TRA, RÀ SOÁT**

#### **1. Nội dung điều tra**

a) Thông tin chung:

- Thông tin cá nhân người khuyết tật;
- Thông tin về hộ gia đình của người khuyết tật.

b) Thông tin thực trạng của người khuyết tật

- Tình trạng khuyết tật; tình trạng giáo dục, học nghề, việc làm, thu nhập...;
- Tình trạng nhà ở, sinh hoạt; tâm lý, xã hội và hòa nhập cộng đồng;
- Nhu cầu hỗ trợ: học nghề, giáo dục, việc làm, phục hồi chức năng, dụng cụ trợ giúp, hỗ trợ sinh kế...

#### **2. Phương pháp**

a) Điều tra trực tiếp: sử dụng phương pháp phỏng vấn trực tiếp người khuyết tật hoặc người thân của người khuyết tật, kết hợp quan sát trực tiếp để thu thập các thông tin liên quan, đồng thời đối chiếu với dữ liệu, hồ sơ người khuyết tật đang quản lý tại địa phương để bổ sung, cập nhật thông tin;

b) Thông tin thu thập phải được ghi chép đầy đủ vào phiếu điều tra, rà soát;

c) Thống kê danh sách, tổng hợp kết quả điều tra theo hệ thống biểu mẫu của từng cấp (thành phố; xã/phường; thôn/tổ dân phố) đính kèm;

d) Dữ liệu, danh sách người khuyết tật được tổng hợp theo từng xã, phường, cơ sở trợ giúp xã hội và tiến hành cập nhật vào Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu người khuyết tật (<https://nguoikhuyettat.moh.gov.vn>)

#### **IV. QUY TRÌNH ĐIỀU TRA, RÀ SOÁT**

##### **1. Công tác chuẩn bị điều tra, rà soát**

a) Xây dựng kế hoạch điều tra, rà soát người khuyết tật;

b) Tổ chức Hội nghị triển khai Kế hoạch điều tra, rà soát; in ấn tài liệu, phiếu điều tra;

c) Lựa chọn, bố trí lực lượng điều tra viên có kinh nghiệm tham gia điều tra, rà soát người khuyết tật trên địa bàn; Tham gia tập huấn cho lực lượng điều tra viên;

d) Tổ chức tuyên truyền mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của việc điều tra, rà soát người khuyết tật trên các phương tiện truyền thông.

##### **2. Tổ chức điều tra, rà soát**

a) Xác định, lập danh sách sơ bộ những người có biểu hiện hoặc nghi ngờ có khuyết tật đưa vào danh sách nhận diện sơ bộ (danh sách lập theo tổ dân phố);

b) Tiến hành điều tra theo danh sách nhận diện sơ bộ đã thống nhất.

##### **3. Tổng hợp, báo cáo kết quả điều tra, rà soát**

- Kết thúc điều tra, căn cứ thông tin thu thập trên phiếu, điều tra viên phải tổng hợp, thống kê lập danh sách, thông tin người khuyết tật (*theo biểu mẫu cấp thôn/tổ*) gửi Ủy ban nhân dân phường

- Trên cơ sở kết quả tổng hợp của tổ, UBND phường tiến hành tổng hợp kết quả điều tra và thống kê, báo cáo kết quả, số liệu điều tra, rà soát người khuyết tật (*theo biểu mẫu cấp xã*) gửi Sở Y tế;

- Tiến hành cập nhật thông tin người khuyết tật được điều tra vào Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu người khuyết tật (<https://nguoikhuyettat.moh.gov.vn>)

#### **V. THỜI GIAN, NỘI DUNG THỰC HIỆN**

<b>STT</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Nội dung thực hiện</b>	<b>Cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện</b>
<b>1</b>	Hoàn thành trước ngày 20/6/2026	(1) Ban hành Kế hoạch chi tiết về điều tra, rà soát người khuyết tật trên địa bàn; (2) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch điều tra, rà soát người khuyết tật trên địa bàn; (3) Phối hợp tổ chức Hội nghị triển khai kế hoạch, tập huấn hướng dẫn nghiệp vụ điều tra, rà soát người khuyết tật cho điều tra viên	<b>UBND phường</b>

<b>2</b>	Từ ngày 21/6/2026 đến ngày 15/7/2026	Thực hiện điều tra, rà soát người khuyết tật theo đúng quy trình.	<b>Các TDP</b>
<b>3</b>	Hoàn thành trước ngày 25/7/2026	Tổng hợp, báo cáo kết quả điều tra, rà soát người khuyết tật trên địa bàn cho Sở Y tế	<b>UBND phường</b>

## **VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Từ nguồn ngân sách Nhà nước phân bổ theo phân cấp hiện hành thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan đến người khuyết tật.

2. Nguồn huy động hợp pháp từ các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

## **VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phòng Văn hóa – Xã hội**

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan phổ biến, tuyên truyền mục đích, yêu cầu của việc điều tra, rà soát người khuyết tật;

b) Tổ chức, bố trí lực lượng điều tra, rà soát người khuyết tật gồm: cán bộ các phòng, ban, thôn/tổ trưởng, đoàn viên thanh niên huy động những người có kinh nghiệm khác; chỉ đạo lực lượng điều tra viên xác định, lập danh sách và điều tra những đối tượng thuộc diện điều tra, rà soát;

c) Phối hợp Sở Y tế tổ chức tập huấn cho người trực tiếp tham gia điều tra, rà soát; triển khai điều tra, rà soát người khuyết tật trên địa bàn;

d) Kiểm tra, giám sát; tổng hợp số liệu và báo cáo kết quả điều tra, rà soát người khuyết tật theo đúng biểu mẫu và tiến độ, quy định; Cập nhật thông tin về người khuyết tật vào Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu người khuyết tật (<https://nguoiikhuyettat.moh.gov.vn>); thường xuyên cập nhật dữ liệu về người khuyết tật để đảm bảo dữ liệu về người khuyết tật luôn “**Đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất**”.

e) Tổng hợp, báo cáo Sở Y tế kết quả điều tra rà soát người khuyết tật

**2. Công an phường:** Phối hợp, chỉ đạo hỗ trợ xác thực một số thông tin có liên quan đến người khuyết tật được điều tra, rà soát với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để đảm bảo thông tin thu thập, rà soát được chính xác, đầy đủ.

### **4. Các Tổ dân phố:**

- Cử điều tra viên rà soát người khuyết tật: là Tổ trưởng Tổ dân phố hoặc thành viên của Ban quản lý TDP là người có kinh nghiệm, nắm chắc địa bàn.

- Tiến hành điều tra, rà soát người khuyết tật, tổng hợp báo cáo theo biểu mẫu và đúng tiến độ thời gian.

- Phổ biến, tuyên truyền mục đích, yêu cầu của việc điều tra, rà soát người khuyết tật.

## VIII. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Các TDP điều tra, rà soát và tổng hợp báo cáo UBND phường (qua phòng Văn hóa – Xã hội) hoàn thành trước ngày **15/07/2026**.

2. Phòng Văn hóa – Xã hội có trách nhiệm đôn đốc, giám sát tình hình triển khai điều tra, rà soát người khuyết tật tại các TDP; báo cáo Chủ tịch UBND phường và Sở Y tế kết quả trước ngày **25/07/2026**.

3. Quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh các khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo UBND phường để xem xét, giải quyết theo quy định./.

***Nơi nhận:***

- Sở Y tế; (để b/c)
- CT, các PCT UBND phường;
- Các đơn vị nêu tại mục VII;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Mai Văn Xuân**